

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ- ST.

Ngày: 27/5/2022.

V/v: Chị T xin ly hôn anh Sáo.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Hoàng Ngọc Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhự- Cán bộ hưu.

Bà Nguyễn Thị Phú- Cán bộ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2022/TLST- HNGĐ ngày 25/3/2022 , theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1999, HKTT, chỗ ở: thôn Tân Chàng, xã Yên Hà, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phùng Đắc S, sinh năm: 1995, HKTT, chỗ ở: thôn Thi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn là chị Hoàng Thị T trình bày tại đơn khởi kiện và bản tự khai:

Tôi đã được Tòa án giải thích quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tôi kết hôn với anh Sáo ngày ngày 06 tháng 10 năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn ở UBND xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 11/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng sống không hợp nhau. Nên tôi đã bỏ ra ở trọ, vợ chồng ly thân cắt đứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay, hai bên đều không có biện pháp nào để đoàn tụ. Do đó tôi xác định mục đích của hôn nhân không đạt được, vợ chồng ly thân đã lâu không thể đoàn tụ được. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chúng tôi.

Về con chung, tài sản chung và công sức: Vợ chồng không có.

Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

Vì điều kiện tôi không thể đến Tòa án để giải quyết ly hôn được, đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà làm thủ tục giải quyết xét xử vắng mặt tôi theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

Theo bị đơn là anh Phùng Đắc S trình bày trong biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa:

Tôi kết hôn với chị T ngày 06 tháng 10 năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn ở UBND xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống với bố mẹ tôi ở thôn Thi, Đào Viên, Quế Võ, Bắc Ninh. Vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 11/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng sống không hợp nhau, nên hay xảy ra xô sát cãi nhau. Sau đó chị T đã bỏ nhà tôi ra ở trọ một mình tại Hữu Bằng, Ngọc Xá một thời gian, rồi lại chuyển lên Giang Liễu, Phương Liễu trọ một thời gian, sau đó lại chuyển lên trọ ở Khu công nghiệp Vân Trung, Việt Yên, Bắc Giang. Vợ chồng ly thân cắt đứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay, lúc đầu hai bên gia đình đã khuyên bảo chị T nhưng chị T không nghe, sau đó cả hai bên đều không có biện pháp nào để đoàn tụ nữa. Đến nay vợ chồng đã ly thân cắt đứt mọi quan hệ được hơn hai năm. Nay chị T làm đơn ly hôn tôi, tôi xác định vợ chồng ly thân đã lâu không thể đoàn tụ được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên nhất trí ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chúng tôi.

Về con chung, tài sản chung và công sức: Vợ chồng không có.

Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Tất cả đều tuân thủ đúng đủ theo quy định của pháp luật. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 55– Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, Khoản 1, Điều 39; Khoản 1- Điều 228; Điều 235; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự: Đề nghị xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T, chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Phùng Đắc S. Về con chung, tài sản chung và công sức : Vợ chồng không có nên không đề cập giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Phùng Đắc S có nơi cư trú tại thôn Thi, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị T có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt chị. Nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Khoản 4, Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã làm thủ tục xét xử vụ

án trong trường hợp đương sự vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại Khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Hoàng Thị T kết hôn với anh Phùng Đắc S ngày 06 tháng 10 năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn ở UBND xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Theo vợ chồng chị T và anh Sáo trình bày vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 11/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng sống không hợp nhau. Nên chị T đã bỏ ra ở trọ, vợ chồng ly thân cắt đứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay, hai bên đều không có biện pháp nào để đoàn tụ. Nay vợ chồng đều xác định ly thân đã lâu không thể đoàn tụ được, mục đích của hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị T yêu cầu được ly hôn anh Sáo, anh Sáo cũng nhất trí ly hôn. Nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị T là phù hợp pháp luật và thực tế.

Về con chung, tài sản chung và công sức : Vợ chồng không có nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a, Khoản 1, Điều 35; Điểm a, Khoản 1, Điều 39; Khoản 1- Điều 228; Điều 235, 147, 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị T, chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Phùng Đắc S.

Về con chung, tài sản chung và công sức : Vợ chồng không có.

Về án phí: Chị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số: 05037 ngày 25/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Anh Sáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện.
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đào Viên.
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Nhự Nguyễn Thị Phú

Hoàng Ngọc Sơn